TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 55/2023/QĐDS-ST	*Hải Hậu, ngày 21 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng

***Thư ký phiên họp*:** Bà Đoàn Thị Xuyến - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Hải Hậu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên họp*:** Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 61/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu "Hủy bỏ quyết định tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 05/2023/QĐST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2023, đối với:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: Xóm 6, xã T, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Nơi ở hiện nay: Xóm 4, xã B, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

(chị H vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu của Chị Nguyễn Thị H và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Phạm Văn A, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm 6, xã T, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định vào ngày 19-7-2006 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vợ chồng chung sống đến đầu năm 2017 thì chị H và anh A xảy ra mâu thuẫn căng thẳng nên sống ly thân, từ đó chị H đã bỏ vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn và cắt liên lạc không thông tin liên hệ gì với anh A và cả gia đình chị H cũng có mâu thuẫn với chị nên chị H cũng không liên lạc gì về cho ai trong gia đình. Ngày 17-3-2023, chị H đã trở về địa phương thì chị mới biết anh A đã đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu tuyên bố chị mất tích. Tại Quyết định giải quyết việc dân sự số 54/2019/QĐDS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2019 của

Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã tuyên bố chị H mất tích. Đến nay, chị H đã trở về làm ăn sinh sống cùng mẹ đẻ ở xóm 4, xã B, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Do đó, chị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 54/2019/QĐDS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2019 về việc tuyên bố chị mất tích. Ngoài ra, chị H không còn yêu cầu gì khác.

Tại đơn đề nghị ngày 20-3-2023 của chị Nguyễn Thị H, cơ sở xóm 4, xã B và Công an xã B xác nhận sự việc hiện nay chị H đã trở về sinh sống cùng mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Linh tại xóm 4, xã B là sự việc có thật.

Tại phiên họp hôm nay, chị H vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, chị vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 54/2019/QĐDS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2019 về việc tuyên bố chị mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký phiên họp cũng như việc chấp hành pháp luật của người yêu cầu.

Về việc giải quyết việc dân sự: Việc chị H trở về hiện đang sinh sống tại xóm 4, xã B, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định là sự việc có thật đã được chính quyền địa phương xác nhận. Căn cứ Điều 70 của Bộ luật dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H, tuyên bố hủy bỏ Quyết định giải quyết việc dân sự số 54/2019/QĐDS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2019 về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu nhận định:

[1] Quá trình giải quyết vụ việc, chị Nguyễn Thị H là người yêu cầu có đơn đề nghị xin giải quyết vắng mặt. Dó đó, Tòa án quyết định giải quyết vắng mặt chị H là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Văn A kết hôn ngày ngày 19-7-2006 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Vợ chồng chung sống đến đầu năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, chị H bỏ đi vào thành phố Hồ Chí Minh làm ăn nhưng không liên lạc, không về địa phương thăm gia đình. Ngày 07-8-2019, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất tích theo yêu cầu của anh Phạm Văn A. Nay chị H trở về, để khôi phục và thực hiện các quyền công dân khác của mình, chị H yêu cầu Tòa án hủy bỏ Quyết định số 54/2019/QĐDS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất tích. Xét việc chị H trở về là sự việc có thật được chính quyền địa phương xác nhận nên chấp nhận yêu cầu của chị H, tuyên bố hủy bỏ quyết định giải quyết việc dân sự số 54/2019/QĐDS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2019

của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất tích là phù hợp với quy định tại Điều 70 Bộ luật dân sự.

[3] Quá trình giải quyết, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung, tài sản chung nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[4] Về lệ phí việc dân sự: Chị Nguyễn Thị H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 367, 369, 370, 372, 390 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 70 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H:

1. Tuyên bố hủy bỏ 54/2019/QĐDS-ST ngày 07 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị H mất tích.

2. Quan hệ nhân thân của chị Nguyễn Thị H được khôi phục theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ tại biên lai số 0006626 ngày 04-4-2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc Quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

***Nơi nhận*:**
- Đương sự
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã T;
- UBND xã B;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

Nguyễn Thị Hằng